

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HS-ST
Ngày 28 - 10 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Hồng,

- Ông Tô Ngọc Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Kiên, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Phan Văn C, sinh năm 1956, tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp H, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hoá (học vấn): 04/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn A (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); vợ là Phạm Thị M (đã ly hôn).

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Từ nhỏ sống chung cha mẹ, đi học đến lớp 4 nghỉ, lớn lên có vợ, sinh sống bằng nghề nghiệp mua bán

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/4/2022 cho đến nay, tại nhà tạm giữ - Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Phan Văn T, sinh năm 1978; nơi cư trú: ấp H, xã K,

huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Phan Thị Thanh T, sinh năm 1980; nơi cư trú: ấp H, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Trần Hoàng D; có mặt;

+ Ông Phan Văn T; có mặt;

+ Ông Trần Văn Gia L; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 22/10/2021, sau khi uống rượu, Phan Văn T về nhà tại ấp H, xã K, thì nhớ lại việc Phan Văn C (cha ruột của T) nhiều lần thách thức T đập lò quay heo của gia đình, nên T lấy cây búa bằng kim loại đập vỡ một phần của lò quay heo ở phía trước nhà của T. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, C đi đến lò quay heo, phát hiện lò bị hư hỏng, nên nói chuyện với T, thì hai bên xảy ra cự cãi. T chạy vào nhà lấy 01 thanh kim loại, dài khoảng 01mét, chạy ra để đánh C. Khi thấy T cầm thanh kim loại, thì C chạy vào bên trong lò quay heo lấy 01 cây dao bằng kim loại dài 32,8cm, để đánh nhau với T. T cầm thanh kim loại đánh 01 cái vào vùng vai trái của C, thì bị C cầm cây dao đâm 02 cái vào vùng ngực phải của T, rồi C cầm dao bỏ đi ra đường cách đó khoảng 10mét. Khi này, T truy hô, được Trần Hoàng D, Phan Văn T, Trần Văn Gia L đến, đưa đi trung tâm Y tế huyện C và Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang cấp cứu, điều trị; đến ngày 29/10/2021 ra viện. C bị khởi tố, bắt tạm giam để điều tra xử lý.

Vật chứng thu giữ: 01cây dao bằng kim loại dài 29cm, cán dao kích thước (11,8 x 2,3)cm, lưỡi dao kích thước (17,2 x 5,5)cm do C giao nộp và 01cây dao bằng kim loại dài 32,8cm, cán dao kích thước (12 x 3,5)cm, lưỡi dao kích thước (21 x 6)cm do Phạm Thị M (vợ của C) giao nộp.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 35/22/TgT ngày 21/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, ghi nhận thương tích của Phan Văn T: 02 sẹo ngực phải: vết 01 kích thước (1,8 x 0,3)cm, vết 02 kích thước (4,2 x 0,3)cm; gãy cung trước khung sườn số III, V, điều trị bảo tồn; Thấu ngực, tràn khí, tràn máu màng phổi phải, đã phẫu thuật đặt dẫn lưu; sẹo dẫn lưu ngực phải đường nách giữa, kích thước (1,5 x 0,3)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%. Thương tích do vật nhọn có lưỡi sắc gây nên.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKSCM ngày 03 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Phan Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Phan Văn C về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: bị cáo Phan Văn C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01cây dao bằng kim loại dài 29cm do C giao nộp và 01cây dao bằng kim loại dài 32,8cm do Phạm Thị M (vợ của C) giao nộp; Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông T đã nhận được số tiền 40.000.000đồng; không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm cho nên không xét đến.

Bị cáo Phan Văn C thừa nhận thực hiện hành vi cố ý gây thương tích như Cáo trạng truy tố, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ông Phan Văn T: Đã được bà Phan Thị Thanh T (con của bị cáo C) giao số tiền bồi thường thiệt hại 40.000.000đồng, cam đoan bãi nại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo không yêu cầu bồi thường thêm; đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Phan Thị Thanh T (con của bị cáo C): Bà T giao số tiền 40.000.000đồng bồi thường cho người bị hại Phan Văn T, bà T không yêu cầu bị cáo C phải trả lại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, thể hiện: Phan Văn C đã dùng cây dao kim loại đâm gây thương tích cho Phan Văn T. Kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” như đã viện dẫn ở trên. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện

kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng hành vi của bị cáo nhận thấy: Bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ nhận thức, lẽ ra phải chấp hành đúng quy định của pháp luật, phải biết kiềm chế bản thân; bị cáo tỏ ra hung hăng, dùng dụng cụ dao bằng kim loại để gây thương tích cho người bị hại, cho thấy hành vi của bị cáo là cố ý phạm tội và nguy hiểm. Hành vi đó cần phải nghiêm trị để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật và tính mạng, sức khỏe của người khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo tác động gia đình bị cáo bồi thường cho người bị hại số tiền 40.000.000đồng; người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sự việc xảy ra do một phần lỗi của người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về vật chứng:

01cây dao bằng kim loại dài 29cm, cán dao kích thước (11,8 x 2,3)cm, lưỡi dao kích thước (17,2 x 5,5)cm do C giao nộp. Đương sự Phan Văn T và bị cáo Phan Văn C xác định cây dao là tài sản của gia đình làm trong lò heo không yêu cầu nhận lại mà đề nghị yêu hủy, xét thấy cây dao không còn giá trị, chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại cho nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy;

01cây dao bằng kim loại dài 32,8cm, cán dao kích thước (12 x 3,5)cm, lưỡi dao kích thước (21 x 6)cm do Phạm Thị M (vợ của C) giao nộp là công cụ phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

[6] Về dân sự: Người bị hại Phan Văn T được bà Phan Thị Thanh T (con của bị cáo C) giao số tiền bồi thường thiệt hại 40.000.000đồng không yêu cầu bồi thường thêm cho nên không xét đến; Bà Phan Thị Thanh T (con của bị cáo C): Bà giao số tiền 40.000.000đồng bồi thường cho người bị hại Phan Văn T, bà T không yêu cầu bị cáo C phải trả lại nên không xét đến

[7] Đối với việc Phan Văn T có hành vi đập vỡ lò quay heo là tài sản chung của gia đình, giá trị thiệt hại không lớn và sau sự việc bị cáo C đã giao cho T quản lý sử dụng, không yêu cầu gì, cho nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Phan Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt: Bị cáo Phan Văn C 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính từ ngày bị tạm giam 19/4/2022 (*ngày mười chín, tháng tư, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai*).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu huỷ: 01cây dao bằng kim loại dài 29cm, cán dao kích thước (11,8 x 2,3)cm, lưỡi dao kích thước (17,2 x 5,5)cm và 01cây dao bằng kim loại dài 32,8cm, cán dao kích thước (12 x 3,5)cm, lưỡi dao kích thước (21 x 6)cm. (Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang).

3. Về án phí: Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phan Văn C phải chịu 200.000đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an H. Chợ Mới;
- Trại Tạm giam – Công an tỉnh An Giang;
- CQTHAHS Công an H. Chợ Mới;
- CQĐT Công an H. Chợ Mới;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hùng